**GIÁO ÁN**

CHỦ ĐỀ NHÁNH**: MUÔN THÚ RỪNG XANH**

 **Hoạt động học: Khám phá khoa học**

 **Đề tài: Chú voi dễ thương**

**1** **Mục đích yêu cầu**

**a) Kiến thức**

Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc kích thước, nơi sống, lợi ích và tính cách của Voi, biết voi là con vật sống trong rừng.

Trẻ biết một số động vật sống trong rừng khác

**b) kỹ năng**

Phát triển kỹ năng quan sát, tư duy đàm thoại của trẻ.

Phát triển vốn từ, ngôn ngữ cho trẻ

**c) Giáo dục**

Giáo dục trẻ biết yêu quí và biết được ích lợi của con voi..

**2 Chuẩn bị**

Một số hình ảnh về con voi

Hình ảnh một số con vật sống trong rừng

Nhạc bài hát: Chú voi con, Ta đi vào rừng xanh

\* Phương pháp:

Phương pháp quan sát, trò chuyện, luyện tập, trò chơi

**3 Tiến hành hoạt động**

**a)Mở đầu hoạt động**

- Hát vận động bài “ chú voi con”

Trò chuyện về bài hát?

**b) Hoạt động trọng tâm:**

Để hiểu rõ hơn về con voi, bây giờ cô cùng các con tìm hiểu con voi.(Cô cùng trẻ quan sát con voi)

- Con voi có những bộ phận nào: đầu, mình, chân, đuôi

- Đây là bộ phận gì của con voi? (phần đầu)

- Phần đầu của chú voi có những bộ phận nào?

- Chú voi có bao nhiêu con mắt? Thế hai con voi thì có bao nhiêu con mắt?

- Các con còn phát hiện ra trên phần đầu voi còn có gì? (miệng)

- Trong miệng voi còn có gì nữa?

- Miệng của voi dùng để làm gì?

- Các con nhìn xem trên phần đầu voi còn có gì nữa? (tai voi)

- Voi có mấy cái tai? Tai của voi giống như cái gì?

- Tai của voi dùng để làm gì?

Cô khái quát: Chú voi có 2 cái tai to, vẫy được để quạt mát hoặc giao tiếp.

- Trên phần đầu voi còn có gì nữa? (ngà voi)

Cô khái quát: Ngà voi là do hai răng cửa hàm trên biến thành, được dùng để tự vệ và đào đất kiếm ăn.

Cô tóm lại: Vòi của chú voi là đặc điểm khác so với những con vật khác. Vòi voi chính là mũi của voi, nó không có xương sống nên dễ dàng cuốn thức ăn vào miệng, vòi của chú voi còn có thể hút nước và phun nước nữa đấy!

- Đây là bộ phận gì của voi? (phần mình)

- Mình của con voi như thế nào? Mình con voi giống như cái gì?

- Các con có biết nhờ đâu mà chú voi di chuyển được?

- Thế voi có bao nhiêu cái chân? Chân của voi như thế nào? Chân voi giống như cái gì?

- Còn đây là gì? (đuôi)

- Đuôi con voi như thế nào? Đuôi của chú voi giống như cái gì?

Cô khái quát: đuôi voi thẳng và dài, thỉnh thoảng nó lại ngoe nguấy.

***\* Sinh sản và môi trường sống của con voi:***

- Đố các con Voi đẻ ra gì?

- Voi mẹ đẻ ra voi con và nuôi lớn voi con. Voi ăn gì?

- Bạn nào biết voi sống ở đâu? Những con vật nào sống trong rừng mà các con biết?

- Cô khái quát: Voi là động vật sống trong rừng, sống theo bầy đàn, voi ăn lá cây, thân cây mềm như cây chuối, cây cỏ, các loại quả…voi đẻ con và nuôi lớn voi con.

 - Cô và trẻ đọc đồng dao: Con voi

***\* Lợi ích của con voi:***

- Các con có biết voi con lớn lên để làm gì không?

- Voi còn có thể làm gì nữa?

- Khái quát: Voi là động vật có ích, hiền lành, biết giúp đỡ con người, làm bạn với chúng ta, có thể biểu diễn nghệ thuật nữa đấy, vì vậy các con phải biết yêu quý và vệ con voi và động vật sống trong rừng!

***\* Trò chơi:***

*Trò chơi 1:* ***“Rung chuông vàng”***

- Luật chơi: Sau khi hết giờ phải đưa kết quả lên và trả lời đúng mới được ngồi tại chỗ.

- Cách chơi: Mỗi trẻ có 1 cái bảng và 1 viên phấn, cô đặt ra câu hỏi và có nhiều đáp án, nhiệm vụ của mỗi bạn là ghi 1 đáp án đúng vào bảng. Sau khi hết thời gian trả lời thì tất cả trẻ đưa bảng lên và cô kiểm tra kết quả, bạn nào trả lời đúng thì sẽ được tuyên dương và ngồi tại chỗ, bạn nào trả lời sai thì về đứng cuối hàng.

*Trò chơi 2****: Những chú Voi chăm chỉ***

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là làm những chú voi chuyển các khối gỗ về rừng, đội nào chuyển được nhiều khối gỗ hơn thì đội đó sẽ chiến thắng.

**c) Hoạt động Kết thúc**

- Cô và trẻ vận động bài “Chú voi con ở Bản Đôn”